TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THỊ XÃ HOÀNG MAI – NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS -ST
Ngày: 28/4/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Biên và bà Phan Thị Hòe

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luyến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 89/2019/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

1.Trần Thị M, sinh ngày 03/02/1978 tại thôn TH, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Thôn TH, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc Tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T, sinh năm 1937 và bà Văn Thị P, sinh năm 1949; Chồng: Trần C, sinh năm 1972, con: Có 02 con , lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2.Trần C, sinh ngày 05/10/1972 tại thôn TH, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Thôn TH, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc Tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình K, sinh năm 1931 và bà Lê Thị B, sinh năm 1937; Vợ: Trần Thị M, sinh năm 1978, con: Có 02 con , lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3.Nguyễn Phúc H, sinh ngày 31/12/1993 tại thôn SL, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Thôn SL, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc Tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1970 và bà Lê Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Ông Lê Hội T, sinh năm 1949, có mặt

Bà Trần Thị T, sinh năm 1951, có mặt

Đều trú tại: Thôn ĐT, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty CP thương mại và dịch vụ VM có trụ sở ở xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An, các thành viên Công ty gồm: Trần C, Trần Thị M , Nguyễn Văn V, Lê Thị H và Nguyễn Phúc H đều trú tại xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An do Trần C làm giám đốc.

Ngày 22/01/2018 UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số: 276 về việc chấp thuận chủ T đầu tư theo Quyết định số: 1098/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kế hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án dịch vụ sữa chữa động cơ tàu biển và dịch vụ thương mại nghề biển của Công ty CP thương mại và dịch vụ VM tại khu đất Khe Giong, thuộc xóm QT, xã QL nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cho thuê đất. Khi nhận được các Quyết định trên thì Trần C và Trần Thị M nghĩ Công ty của mình đã được cấp đất tại thửa đất số: 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong, thuộc xóm QT, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An là mảnh đất mà ông Lê Hội T xây dựng nhà, bờ tường rào từ trước, hiện đang có ý định xây dựng nhà ở kiên cố. Qúa trình chờ cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cho thuê đất thì phát hiện ông T hiện đang có ý định xây dựng nhà ở kiên cố nên bị cáo C, Mai đã nhiều lần gặp ông T để nói ông T: "Đất đang thuộc quyền quản lý của nhà nước chưa cấp cho ai, để nhà nước cấp cho ai thì mới được xây dựng" và yêu cầu ông T không được xây dựng nhà nhưng ông T nói lại: "Đất của tôi khai hoang, đất mô của nhà nước, đất của tôi thì tôi cứ xây". Qua nhiều lần nói ông T không chấp nhận nên bị cáo C, Mai đã bàn bạc với nhau nếu nói ông T không nghe mà vẫn cứ xây dựng thì sẽ đập phá nhằm mục đích cho ông T sợ hãi và không giám

xây dựng. Để thực hiện mục đích trên, ngày 19/3/2018 bị cáo C và Mai đi xe máy đến gặp ông T để tiếp tục nói chuyện với gia đình ông T nhưng không thấy gia đình ông T có ai ở nhà. Thấy vậy, bị cáo Mai đã một mình đi vào dùng tay và gậy gộc đập phá một đoạn bờ tường rào được xây bằng sò táp lô của ông T để nhắc nhở ông T rằng nếu xây sẽ bị đập phá, đập phá xong bị cáo Mai, C đi về. Sau khi phát hiện bị đập phá nhưng ông T vẫn tiến hành xây dựng nhà ở cụ thể như sau: Ngày 26/3/2018 ông T đã mua vật liệu: sò táp lô, xi măng, cát và nhờ anh Lê Văn N là cháu của ông T cùng tổ xây dựng nhà ở trên thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong. Trong quá trình xây dựng thì nhiều lần bị cáo C, M cùng một số người của Công ty CP thương mại và dịch vụ VM đi đến phát hiện, yêu cầu ông T không được xây dựng và yêu cầu tổ thợ không được tiếp tục xây dựng nhà. Nhưng ông T không chấp nhận mà vẫn tiếp tục tự mình và gia đình tiến hành việc xây dựng. Ngày 04/4/2018 C có thuê người đến thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong để đo đạc và cắm mốc nhưng chưa đo xong nên đến ngày 15/4/2018 lại tiếp tục tổ chức đo đạc và cắm mốc. Do nhiều lần yêu cầu ông T không được xây nhưng thấy ông T vẫn xây dựng, nên vào khoảng 17 giờ ngày 26/5/2018 Mai có gọi điện thoại cho C là chồng vừa là giám đốc Công ty nói: "Giờ tôi lên đập phá", thì C đồng ý và nói: " Lên trước đi, tớ lên sau". Sau đó Mai tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Phúc H là thành viên công ty đi đến để đập phá và Lê Xuân T là người mà công ty VM thuê sau này san lấp mặt bằng cho công ty VM đi đến để nói và đe dọa ông T không được xây dựng nhà thì H và Thao đồng ý. Gọi điện xong M đi xe máy đến thửa đất ông T đang xây nhà. Khi đến thì M gặp H, Thao và hai người đi cùng Thao. Tại đây, M đi vào gặp vợ chồng ông T và anh N đang ngồi nói chuyện thì M nói với ông T: "Công ty đã lên nói nhiều lần rồi, đất đang thuộc quản lý của nhà nước chưa cấp cho ai, để nhà nước cấp cho ai thì mới được xây dựng và ông hứa với chúng tôi không xây dựng nữa mà ông vẫn cứ xây dựng", ông T nói lại: "Đất đó là đất của tôi khai hoang, đất mô của nhà nước, đất của tôi thì tôi cứ xây", nghe ông T nói vậy thì M nói: "Nếu ông cứ xây thì tôi đập, sau này có tội gì tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật". Nói xong thì Mai đi xe máy về xưởng của gia đình mình lấy hai chiếc búa và nói với H đứng đó đợi thì H đồng ý. Mai lấy hai chiếc búa đem đến đưa cho H cầm một chiếc búa, Mai cầm một chiếc búa đi vào trong khu vực ông T đang xây nhà. Lúc này T đến nói chuyện với ông T được một lúc T đi ra ngoài. Trong lúc M đang cãi nhau với gia đình ông T thì C đi đến và nói với M và H: " Cứ đập phá đi có chi tau chịu", nghe C nói vậy thì M và H mỗi người cầm một chiếc búa đi vào đập phá bờ tường nhà ông T đang xây còn C đi đến nói chuyện với anh N và ngồi xem những người trên đập phá. Trong lúc đang đập phá thì M nói với hai người đi cùng T đến đập phá thì hai người

này đồng ý đi đến, M đưa búa cho một người và H đưa búa cho một người và M, H đi ra còn hai người trên tiếp tục cầm búa đập phá bờ tường nhà của ông T. Sau khi đập phá làm đổ sập hoàn toàn bờ tường nhà ông T đang xây thì C nói không đập phá nữa và tất cả đi về. Đến ngày 16/6/2018 ông T đã viết đơn tố cáo C và M về hành vi "Hủy hoại tài sản" gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai.

Ngày 17/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm hiện trường: Bờ tường rào bị đập phá làm đổ vỡ có kích thước (8,6 x 0,85)m; Bờ tường nhà bị đập phá có tổng diện tích 32,877 m^2.

Ngày 06/7/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản số 605 và 606 ngày 06/7/2018 gửi Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai. Ngày 31/7/2017 Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai có kết luận định giá tài sản: Bờ tường rào của Ông Lê Hội T bị Trần Thị M đập phá làm đổ vỡ vào ngày 19/3/2018 với kích thước (8,6 x 0,85)m có giá trị thiệt hại là 285.000đ; Bờ tường nhà của Ông Lê Hội T bị Trần Thị M, Nguyễn Phúc H và hai người đi cùng T đập phá làm đổ vỡ vào ngày 26/5/2018 tổng diện tích 32,877 m^2 có giá trị thiệt hại là 2.013.900đ.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 bị cáo M có đơn không đồng ý với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai và yêu cầu định giá lại tài sản. Ngày 30/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai đã có yêu cầu định giá lại tài sản số 863 và 864 gửi Hội đồng định giá tài sản Sở tài chính thuộc UBND tỉnh Nghệ an, ngày 24/3/2019 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoàng Mai nhận được kết luận định giá lại tài sản Sở tài chính thuộc UBND tỉnh Nghệ an kết luận như sau:

Sò táp lô 175 viên, loại kích thước (13,5 x 9 x 23) cm: 175 viên x 1.300đ/viên = 227.500đ; xi măng Hoàng Mai có khối lượng 30kg: 30kg x 1.300g/kg = 39.000đ; cát xây dựng có khối lượng 0,1m^3: 0,1m^3 x 190.000đ/m^3 = 19.000đ; sò táp lô 1183 viên, loại kích thước (13,5 x 9 x 23) cm: 1183 viên x 1.300đ/viên = 1.537.900đ; xi măng Hoàng Mai có khối lượng 250kg: 30kg x 1.300g/kg = 325.000đ; cát xây dựng có khối lượng 0,795m^3: 0,795m^3 x 190.000đ/m^3 = 151.050đ.Tổng giá trị: 2.299.450đ.

Quá trình điều tra ngày 11/7/2108 Cơ quan CSĐT đã có công văn số: 627 và 628 gửi Uỷ ban nhân dân xã QL, thị xã Hoàng Mai và Uỷ ban nhân dân thị xã Hoàng Mai yêu cầu xác minh nguồn gốc thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong xóm Quyết Tâm, xã QL, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Ngày 02/8/2018 Cơ quan điều tra nhận được công văn số 390/BC-UBND ngày 27/7/2018 của Uỷ ban nhân dân xã QL kết quả hiện tại thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong chưa cấp giấy chứng nhận QSD đất cho tổ chức, cá nhân nào, mà chỉ có

Quyết định số 276 ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chấp thuận chủ T đầu tư dự án: Dịch vụ sữa chữa động cơ tàu biển và dịch vụ thương mại nghề biển; Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kế hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án dịch vụ sữa chữa động cơ tàu biển và dịch vụ thương mại nghề biển của Công ty CP thương mại và dịch vụ VM tại xã QL. Ông Lê Hội T xây dựng bờ tường rào và xây nhà trái phép tại thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong mặc dù UBND xã QL đã có các văn bản yêu cầu ông T tạm dừng việc xây dựng và tự tháo dỡ công trình xây trái phép nhưng ông T không chấp hành, tiếp tục xây dựng.

Sau khi nhận quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai. Quá trình điều tra đã xác định ông Lê Hội T đã xây dựng nhà trong diện tích đất được UBND tỉnh Nghệ An quy hoạch cho công ty thương mại và dịch vụ VM tại thữa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78 (BDĐC) khu đất Khe Giong, xóm Quyết Tiến, xã QL thị xã Hoàng Mai.

Ngày 02/10/2019 Cơ quan CSĐT Công An thị xã Hoàng Mai đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND thị xã Hoàng Mai, định giá thiệt hại tài sản của gia đình ông Lê Hội T bị hủy hoại trong đó có cả tiền công xây dựng, trong các ngày 19/3/2018 và ngày 26/5/2018. Kết quả định gía tài sản như sau:

Thiệt hại tài sản của gia đình ông Lê Hội T trong ngày 19/3/2018 do Trần Thị M hủy hoại là : 175 viên sò x 1.300đ/viên = 227.000đ; 30Kg xi măng x 1.300đ/kg = 39.000đ; 0,1m^3 cát x 190.000đ/m^3 = 25.000đ; giá trị tiền công xây dựng 7,3m^3 x 25.000đ/m^2 = 182.500đ; Tổng giá trị thiệt hại là 476.500đ.

Thiệt hại tài sản của gia đình ông Lê Hội T trong ngày 26/5/2018 do Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H hủy hoại là: 1183 viên sò x 1.300đ/viên = 1.537.900đ; 250kg xi măng x 1.300đ/kg = 325.000đ; 0,795m^3 cát x 190.000đ/m^3 = 151.000đ; tiền công xây dựng 32,877 m^2 x 40.000đ/m^2 = 1.479.465đ; Tổng giá trị thiệt hại là: 3.439.365đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, Trần Thị M đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc búa mà Mai dùng để đập phá bờ tường nhà ông T còn một chiếc búa nữa thì M đưa về cất dâu nhưng hiện nay tìm không thấy.

Tại bản cáo trạng số 93/CT -VKS - HS, ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố các bị cáo Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H về tội "Hủy Hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Đề nghị: □p dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2(đối với H) Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền: Bị cáo Trần Thị M 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Phạt tiền: Bị cáo Trần C 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Phạt tiền: Bị cáo Nguyễn Phúc H 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo M, C, H bồi thường cho ông T, bà T số tiền 3.915.865đ; trong đó kỷ phần của bị cáo M là 1.622.955đ, C là 1.146.455đ, H là1.146.455đ; tại phiên tòa bị cáo M thỏa thuận bồi thường số tiền còn lại là 115.865đ nên chấp nhận.

Về vật chứng vụ án: Tiêu hủy viên sò đã vỡ không còn giá trị sử dụng.

Ý kiến của người bị hại: Buộc các bị cáo bồi thường cho vợ chồng chúng tôi 3.915.865đ ; về phần hình phạt thì đề nghị xem xét xử cho phù hợp pháp luật vì gia đình cũng có một phần lỗi.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo, người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà các bị cáo phá hư hỏng ; Có đủ cơ sở kết luận ngày 26/5/2018, Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H dùng búa đập phá bờ tường nhà và bờ tường rào của vợ chồng ông Lê Hội T, Trần Thị T có

giá trị là 3.439.365 đ. Ngoài ra ngày 19/3/2019, Trần Thị M còn dùng gậy gộc đập phá bờ tường nhà ông Lê Hội T làm thiệt hại 476.500đ.

Tường nhà, tường bờ rào bị phá hủy là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Lê Hội T, bà Trần Thị T có giá trị trên 2.000.000đ; diện tích thửa đất số 208, tờ bản đồ số 128-78(BĐĐC) khu đất Khe Giong, xóm QT, xã QL, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ an chưa giao cho ai; tuy việc xây dựng nhà của vợ chồng ông T, bà T là trái phép nhưng việc xử lý là của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên các bị cáo đập phá là phạm tội hủy hoại tài sản.

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đ- ợc hành vi đập phá tài sản của người khác là phạm tội nhưng do bức xúc và thiếu hiểu biết nên vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H phạm tội: "Hủy hoại tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh h- ởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của cá nhân đ- ợc pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th- ờng của nhân dân. Bởi vây, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, giá trị tài sản mà các bị cáo phá hư hỏng, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Trong vụ án này vai trò của các bị cáo như sau: Trần Thị M là người khởi xướng nên xếp vai trò cầm đầu, Trần C và Nguyễn Phúc H cùng tham gia nên xếp vai trò thứ yếu.

[5] Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại cũng có một phần lỗi; giá trị thiệt hại không lớn; gia đình có công với cách mạng; bị cáo Mai, C có thêm tình tiết giảm nhẹ là tố giác tội phạm. Do đó, các bị cáo Mai, C chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính như Viện kiểm sát đề nghị tin chắc cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai rõ sự việc, góp phần có hiệu quả vào việc phát hiện và điều tra tội phạm; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; xét thấy không cần pH áp dụng trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo mà vẫn đảm bảo yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm; Vì vậy Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Phúc H.

Việc miễn trách nhiệm hình sự đây là thể hiện nguyên tắc nhân đạo của chính sách hình sự nói chung và pháp luật hình sự Việt Nam nói riêng nên bị cáo Nguyễn Phúc H không có quyền khiếu nại oan sai để yêu cầu bồi thường.

Đối với Lê Xuân T là người có mặt khi Trần Thị M và Nguyễn Phúc H đập phá bờ tường nhà ông T. Qua xác minh Lê Xuân T không có mặt tại địa phương và đi đâu, làm gì không rõ vì vậy chưa xác minh làm rõ được hai người đi cùng T. Yêu cầu Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ thì xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Mai, C, H bồi thường cho ông Lê Hội T, bà Trần Thị T số tiền 3.915.865đ; trong đó kỷ phần của bị cáo M là 1.622.955đ, C là 1.146.455đ, H là1.146.455đ (bị cáo M, C, H đã nộp 3.800.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên lai thu tiền số 0009384, ngày 24/4/2020); tại phiên tòa bị cáo M thỏa thuận bồi thường số tiền còn lại là 115.865đ nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 chiếc búa là công cụ phạm tội đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUY□T □□NH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 (đối với Mai, C); Điều 29 (đối với H); Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị M 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần C 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Hình phạt: Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Phúc H.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Mai, C, H bồi thường cho ông Lê Hội T, bà Trần Thị Thủy số tiền 3.915.865đ; trong đó kỷ phần của bị cáo Mai là 1.622.955đ, C là 1.146.455đ, H là1.146.455đ (bị cáo Mai, C, H đã nộp 3.800.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên lai thu tiền số 0009384, ngày 24/4/2020) còn lại bị cáo Mai pH nộp tiếp 115.865đ.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy 01 chiếc búa. (Viên sò có số lượng, đặc điểm như trong biên

bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Hoàng Mai).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Trần Thị M, Trần C và Nguyễn Phúc H mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu các bị cáo không thi hành khoản tiền phạt đã tuyên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà